

Số: 2123/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 01 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành thanh tra trên địa bàn thành phố Hải Phòng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

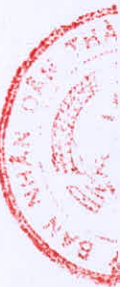
Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 30 tháng 10 năm 2017 về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 05 tháng 12 năm 2018 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định của Thanh tra Chính phủ: số 193/QĐ-TTTP ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; số 194/QĐ-TTTP ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;



Theo đề nghị của Chánh Thanh tra thành phố tại Tờ trình số 07/TTr-TTTP ngày 15 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành thanh tra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Giao Chánh Thanh tra thành phố tổ chức thực hiện việc công khai Danh mục và nội dung thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành thanh tra trên địa bàn thành phố Hải Phòng và xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn tại Quyết định số 1458/QĐ-CT ngày 27/6/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thanh tra trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, quận; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP, TTCP;
- Cục KS TTHC (VPCP);
- TTTU, TT HỖNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Đài PTTH HP, Báo HP, Chuyên trang ANHP;
- Công TTĐTTP;
- Ban Tiếp công dân TP;
- Các Phòng: KSTTHC, NC&KTGS;
- CV: KSTTHC3;
- Lưu: VT. /

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC

**Thủ tục hành chính lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn
thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành thanh tra trên địa bàn thành phố Hải Phòng**
(Kèm theo Quyết định số: **2123** /QĐ-UBND ngày **01** tháng **7** năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

T T	Tên TTHC được thay thế	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
I	Tiếp công dân							
01	Thủ tục tiếp công dân tại thành phố	Thủ tục tiếp công dân tại thành phố	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Trụ sở Ban Tiếp công dân thành phố; địa điểm tiếp công dân Thanh tra thành phố; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và tương đương.	Không	Không	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; - Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Thông tư số 04/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ
02	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Trụ sở Ban Tiếp công dân cấp huyện;	Không	Không	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; - Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Thông tư số 04/2021/TT-TTTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

T T	Tên TTHC được thay thế	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
3	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Địa điểm tiếp công dân Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	Không	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; - Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; - Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.
II Xử lý đơn								
1	Thủ tục xử lý đơn tại thành phố	Thủ tục xử lý đơn tại thành phố	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố; Ban Tiếp công dân thành phố; Thanh tra thành phố; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và tương đương.	Không	Không	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.
2	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	Thủ tục xử lý đơn tại cấp huyện	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ban Tiếp công dân cấp huyện; Thanh tra cấp huyện; các	Không	Không	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ;

T T	Tên TTHC được thay thế	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện ngoài nộp hồ sơ, nhận kết quả trực tiếp		Căn cứ pháp lý
						Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Dịch vụ bưu chính công ích	
				phòng, ban chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.				- Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.
3	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Thủ tục xử lý đơn tại cấp xã	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tiếp nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	Ủy ban nhân dân cấp xã.	Không	Không	Không	- Luật Khiếu nại năm 2011; - Luật Tố cáo năm 2018; - Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ. - Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ./.

